

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-PT

Ngày: 26-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quốc Hoàng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 50/2019/HSPT ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Tạ Xuân H, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại.

- Bị cáo có kháng cáo: **Tạ Xuân H**, sinh năm 1995, tại Hà Nội; HKTT: Thôn 11, xã L, huyện P, Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; Có vợ là Võ Hoàng Hải L, sinh năm 1995; Có một người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại có kháng cáo: Anh Lê Việt H1, sinh năm 1982, địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 16/12/2017, Tạ Xuân H đang ngồi uống rượu cùng với Nguyễn Đình N, sinh năm 1984, HKTT: Thôn 10, xã L, huyện P và Đàm Văn H2, sinh năm 1983, HKTT: Thôn 9, xã L, huyện P ở Lều Trại của Trung tâm chế biến mủ Công ty cao su Phú Riềng. Hội trại ẩm thực được tổ chức tại thôn 10, xã

L, huyện P thì anh Lê Việt H1 (tên gọi khác Tý), sinh năm: 1982; địa chỉ: Thôn 11, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước cùng ngồi uống rượu ở bàn cạnh bên sang mời H uống một ly rượu thì bị H từ chối nên hai bên xảy ra mâu thuẫn rồi cãi nhau, nhưng được mọi người can ngăn. Khoảng 10 phút sau, H đi ra hướng cổng chào thôn 10, xã L để về nhà thì gặp H1 đang ngồi ở gần cổng chào thôn 10, lúc này H1 tưởng H ra gây sự với mình nên đứng dậy xông vào đánh H ngã xuống đất, H đứng dậy bỏ chạy vào hướng trong Hội trại thì H1 tiếp tục đuổi theo đánh H. H chạy vào trong một Lều trại nhìn thấy cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20cm, lưỡi màu đen, tay cầm bằng kim loại bọc vỏ nhựa màu xanh để trên ghế nhựa. H cầm lấy, quay lại đứng đối diện hơi chệch về phía bên phải của H1 và dùng kéo đâm hai nhát vào vùng ngực trái của H1 bị thương. Sau khi bị đâm, anh H1 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy - TP Hồ Chí Minh. Còn H vứt bỏ cây kéo rồi ra về tìm cách gọi điện cho người thân mang tiền đến bệnh viện cứu chữa cho anh H1.

Tại bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 65/C09B ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh - Viện khoa học hình sự, kết luận: bị hại bị đứt động mạch vú trong, đứt động mạch liên sườn, thủng cơ tim với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 36%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước quyết định: Tuyên bố bị cáo Tạ Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; Điều 50 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Xuân H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/5/2019, bị cáo Tạ Xuân H và bị hại Lê Việt H1 đều kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Tạ Xuân H cho rằng bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội; bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Bị hại Lê Việt H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, sửa án sơ thẩm theo hướng: giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo nhưng cho hưởng án treo; áp dụng khoản 3 Điều 134; các điểm b, e, s của khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50, 54, 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét kháng cáo của bị cáo Tạ Xuân H và bị hại Lê Việt H1 về việc bị cáo và bị hại đều đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường (toàn bộ) thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt, trước khi phạm tội chưa có tiền án tiền sự, có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới là lao động chính trong gia đình (có xác nhận của chính quyền địa phương). Bị hại H1 khẳng định việc anh đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là sự tự nguyện, bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn, sau khi gây thương tích cho anh bị cáo đã tích cực cùng gia đình chăm sóc cho anh H1 trong quá trình điều trị tại bệnh viện.

[3] Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội và để thể hiện chính sách khoan hồng của chính sách pháp luật Việt Nam cần giữ nguyên mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo hưởng án treo nên kháng cáo của bị cáo và bị hại được chấp nhận.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Xuân H và kháng cáo của bị hại Lê Việt H1;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

- Áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; Điều 50, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Tạ Xuân H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Tạ Xuân H không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 27 Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Chi cục THA huyện P; (1)
- Bị cáo, bị hại; (2)
- Tổ HCTP; lưu hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Quý Chi

